

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 211; Điều 212 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 164/2019/TLST- HNGĐ ngày 03-4-2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đỗ Thị Lan V, sinh năm 1988

Trú tại: Số 319 Hoàng Thị L, thành phố K, tỉnh K.

- *Bị đơn:* Anh Trần Ngọc Châu Kh, sinh năm 1984

Trú tại: Số cũ 11/28 Tăng Bạt H, thành phố K, tỉnh K; số mới 258 Phan Chu Tr, thành phố K, tỉnh K.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Thay đổi phần con chung trong Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 166/2018/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh K, cụ thể:

Chị Đỗ Thị Lan V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Trần Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 06/8/2013.

Anh Trần Ngọc Châu Kh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Trần Ngọc T, sinh ngày 04/4/2010.

Chị Vi, anh Kh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Thời gian nuôi con kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật đến khi các con đủ 18 tuổi.

Chị Vi và anh Kh được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Tuy nhiên, chị V và anh Kh không được lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Đỗ Thị Lan V tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0001146 ngày 03/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố K. Hoàn trả cho chị V 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND Tp. Kon Tum;
- Chi cục THADS TP Kon Tum.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Mai Thị Thu